

Số: 1641/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 8 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tạm thời về đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp của Trường Đại học Đồng Tháp**

#### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/7/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-ĐHĐT ngày 12/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 795/BGDĐT-GDĐH ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác đào tạo từ xa ứng phó với dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 988/BGDĐT-GDĐH ngày 23/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong thời gian phòng chống dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 707/BGDĐT-GDĐH ngày 26/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hướng dẫn đánh giá đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp theo hình thức trực tuyến năm 2021 trong thời gian dịch Covid-19;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ;



Căn cứ Thông báo kết luận số 911/TB-ĐHĐT ngày 12/8/2021 của Trường Đại học Đồng Tháp thông báo kết luận của Tập thể lãnh đạo Trường tại phiên họp ngày 11 tháng 8 năm 2021;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức cán bộ và Trường phòng Đào tạo Sau đại học.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp của Trường Đại học Đồng Tháp.

**Điều 2.** Trường phòng Đào tạo Sau đại học phối hợp Trường phòng Thanh tra - Pháp chế tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện và giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường phòng Tổ chức cán bộ, Trường phòng Đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Website, office Trường;
- Lưu: VT, TCCB (02), T (03).

Q. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân



## QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp của Trường Đại học Đồng Tháp  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 164/QĐ-ĐHDT ngày 17 tháng 8 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tạm thời về đào tạo theo hình thức kết hợp giữa trực tuyến với trực tiếp hoặc kết hợp giữa trực tiếp với thực tế học phần, bao gồm: Những quy định chung; tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo kết hợp; trách nhiệm và quyền hạn của cá nhân, đơn vị và tổ chức thực hiện.

2. Văn bản này áp dụng đối với các hoạt động đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) theo hình thức kết hợp của Trường Đại học Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Trường).

##### Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Hệ thống dạy học trực tuyến là hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến và hạ tầng công nghệ thông tin cho phép quản lý và tổ chức dạy học thông qua môi trường Internet, bao gồm: Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; hệ thống quản lý học tập trực tuyến; hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến.

2. Lớp học trực tuyến là lớp học ảo trong đó người học sử dụng máy tính hoặc các thiết bị hỗ trợ khác, kết nối với máy chủ qua hệ thống mạng Internet, được thiết lập bởi các điều kiện của lớp học với các công cụ, chức năng, phần mềm, tài nguyên học tập để thực hiện quá trình dạy học, tương tác, khai thác học liệu mọi lúc, mọi nơi.

##### 3. Tương tác trong đào tạo trực tuyến

a) Trực tuyến đồng thời: Giảng viên và người học cùng trao đổi ở cùng một thời điểm qua kênh âm thanh, hình ảnh, hoặc ký tự, hoặc cùng tham gia vào một hiện thực ảo.

b) Trực tuyến không đồng thời: Giảng viên và người học trao đổi nhưng không cùng thời điểm.

4. Học tập trực tuyến là hình thức học tập mà người học có thể học tập mọi lúc, mọi nơi thông qua các thiết bị kết nối, tài nguyên học tập.



5. Tài nguyên học tập/học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: Giáo trình; sách giáo khoa; tài liệu tham khảo; bài kiểm tra đánh giá; bản trình chiếu; bảng dữ liệu; các tệp âm thanh, hình ảnh; video clip; bài giảng e-Learning; phần mềm dạy học; thí nghiệm ảo.

6. Đào tạo trực tiếp là hoạt động tương tác trực tiếp, trong đó giảng viên và người học cùng có mặt tại phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, cơ sở thực tập, hiện trường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện quá trình dạy học.

7. Thực tế học phần là hoạt động học tập, báo cáo chuyên đề thực tế, trao đổi kinh nghiệm giữa người học với người học, giảng viên, báo cáo viên tại cơ sở hợp tác nhằm khai thác cơ sở vật chất, phương tiện của địa phương, cơ sở.

8. Đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp của Trường bao gồm: Đào tạo trực tuyến kết hợp với trực tiếp hoặc trực tuyến kết hợp với thực tế học phần.

### **Điều 3. Mục đích của đào tạo kết hợp**

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu cho người học, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội.

2. Tạo sự chủ động, linh hoạt trong đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của người học.

3. Đảm bảo tiến độ, kế hoạch đào tạo khi không thể tổ chức đào tạo theo hình thức trực tiếp do các nguyên nhân khách quan.

### **Điều 4. Yêu cầu của đào tạo kết hợp**

1. Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, đội ngũ kỹ thuật, giảng viên, thời gian, thời lượng, nội dung, phương pháp dạy học và chất lượng đào tạo theo quy định.

2. Hồ sơ, minh chứng trong dạy học, công tác quản lý, tổ chức dạy học, thanh tra, kiểm tra như hình thức đào tạo trực tiếp.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO KẾT HỢP**

#### **Điều 5. Hệ thống đào tạo trực tuyến**

Hệ thống đào tạo trực tuyến của Trường (gọi tắt là Hệ thống e-Learning) bao gồm:

1. Phần mềm đào tạo trực tuyến: Moodle - Elearning nguồn mở.

2. Tên miền: <http://hoctructuyen.dthu.edu.vn>.

#### **Điều 6. Cấu trúc của Hệ thống e-Learning**

1. Hệ thống quản lý đào tạo bao gồm: Hệ thống quản lý học tập (LMS); hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS).

2. Các công cụ, chức năng trên Hệ thống e-Learning



- a) Video trực tuyến và các chức năng đi kèm.
- b) Nhóm các công cụ liên quan đến thảo luận, trao đổi, giải đáp thắc mắc, phòng chat, phòng họp trực tuyến.
- c) Nhóm công cụ, chức năng kiểm soát người học như: Điểm danh; lưu tên người học; khảo sát; câu hỏi thăm dò; quản lý lớp học.
- d) Nhóm các công cụ, chức năng liên quan đến tài nguyên học tập như: Sách điện tử; bài giảng e-Learning; tài liệu số.
- đ) Nhóm các công cụ, chức năng liên quan đến kiểm tra, đánh giá người học như: Bài tập; câu hỏi khảo sát; trắc nghiệm.
- e) Nhóm các công cụ, chức năng kiểm soát người dạy, tổ chức quá trình dạy học, lưu trữ minh chứng, dữ liệu.

### **Điều 7. Cơ sở vật chất và công cụ hỗ trợ khác**

1. Phòng họp trực tuyến, họp hội đồng đánh giá trực tuyến, phỏng vấn, đánh giá người học với các thiết bị kết nối, hỗ trợ.
2. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ xây dựng bài giảng e-Learning: Phòng quay phim; phòng thu âm; thiết bị ghi hình, thu âm; phần mềm xử lý phim, âm thanh.
3. Công cụ, chức năng, phần mềm hỗ trợ khác là các công cụ, chức năng, phần mềm không có trên Hệ thống e-Learning, được sử dụng để phục vụ cho quá trình quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá người học theo hình thức trực tuyến.

### **Điều 8. Chương trình đào tạo**

1. Chương trình đào tạo gồm: Mục tiêu; chuẩn đầu ra; danh mục các học phần; kế hoạch đào tạo; đề cương chi tiết học phần.
2. Danh mục các học phần gồm: Học phần trực tiếp; học phần kết hợp giữa trực tuyến với trực tiếp; học phần kết hợp giữa trực tuyến với thực tế học phần.
3. Số tiết trực tuyến trong tất cả các học phần không vượt quá 30% tổng số tiết tín chỉ trong kế hoạch đào tạo toàn khóa hoặc phù hợp với hướng dẫn, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 9. Đề cương chi tiết học phần**

1. Đề cương chi tiết học phần thực hiện theo *Mẫu 3*, trong đó quy định số tiết dạy trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần.
2. Bảng phân chia nội dung dạy học thực hiện theo *Mẫu 4*, trong đó quy định nội dung dạy trực tuyến, trực tiếp, thực tế học phần tương ứng với số tiết trong đề cương chi tiết học phần.

### **Điều 10. Kế hoạch đào tạo toàn khóa**

1. Đối với các lớp đào tạo kết hợp giữa trực tuyến với thực tế học phần
  - a) Các học phần chung (Triết học, Tiếng Anh); từ 4 - 5 học phần trực tiếp; từ 8 - 9 học phần kết hợp.



b) Học phần kết hợp, có số tiết tín chỉ tương đương với 45 giờ giảng trên lớp (45 tiết tín chỉ), đề cương chi tiết học phần gồm 25 tiết trực tuyến, 20 tiết thực tế học phần.

2. Đối với các lớp đào tạo kết hợp giữa trực tuyến với trực tiếp

a) Các học phần chung; học phần trực tiếp; các học phần kết hợp giữa trực tuyến với trực tiếp.

b) Học phần kết hợp, 45 tiết tín chỉ, số tiết trực tiếp không nhỏ hơn 20 tiết.

3. Kế hoạch đào tạo toàn khóa thực hiện theo *Mẫu 1*.

4. Trong trường hợp bất khả kháng (do thiên tai, dịch bệnh,...), không thể tổ chức dạy học trực tiếp, có thể thay thế các học phần trực tiếp bằng học phần kết hợp, Hiệu trưởng quy định số tiết trực tuyến cụ thể cho từng học phần trong kế hoạch đào tạo toàn khóa của mỗi lớp.

### **Điều 11. Lớp trực tuyến và thiết lập điều kiện dạy học trực tuyến**

1. Tên lớp học trực tuyến: Mỗi học phần kết hợp có một tên đặt cho phần dạy trực tuyến, tên lớp học đặt theo tên học phần và tên lớp học viên.

2. Quản lý lớp học: Mỗi lớp học trực tuyến có một quản lý lớp học để quản lý, hỗ trợ cho người học, giảng viên và phối hợp với Bộ phận kỹ thuật khi cần thiết.

3. Tạo lớp và đặt tên lớp học trực tuyến: Ít nhất 02 tuần trước khi dạy.

4. Thiết lập và hoàn thiện các điều kiện lớp học: Ít nhất 01 tuần trước khi dạy.

5. Thiết lập điều kiện của lớp học trực tuyến bao gồm: Kế hoạch dạy học trực tuyến (*Mẫu 6*); bài giảng e-Learning; các nội dung tại khoản 2 Điều 6 và khoản 3 Điều 7, Quy định này.

6. Lớp học trực tuyến bị khóa (đóng băng) sau 04 tuần, kể từ khi kết thúc lịch dạy.

### **Điều 12. Thiết lập tài nguyên học tập**

1. Xây dựng theo từng chủ đề, phân, chương, bài, mục, môđun tương ứng với nội dung dạy trực tuyến, bao gồm cả bài giảng e-Learning.

2. Kết thúc mỗi nội dung, xây dựng các câu hỏi, bài tập để người học nghiên cứu, thảo luận, trả lời.

3. Bài giảng e-Learning (dạng video, mỗi video chứa một hoặc số nội dung/chủ đề/môđun, có thời lượng phù hợp), ví dụ: bài giảng Power point có lời thuyết minh, tích hợp các công cụ, phần mềm; video quay lại bài dạy của giảng viên; bài giảng điện tử.

4. Trong video của bài giảng e-Learning, có phần giới thiệu về học phần, yêu cầu của học phần, công tác quản lý, kiểm tra đánh giá người học.



5. Bài giảng e-Learning phải đảm bảo các tiêu chuẩn về: Chất lượng hình ảnh, âm thanh; sự đồng bộ hóa giữa hình ảnh, âm thanh; kỹ thuật đóng gói.

6. Giới thiệu đường dẫn tới các địa chỉ để người học khai thác tài nguyên học liệu (hình ảnh, âm thanh, video clip, tệp tin có dung lượng lớn) trong quá trình học tập, nghiên cứu.

7. Đề cương chi tiết học phần, bảng phân chia nội dung dạy học, bài giảng e-Learning phải được đánh giá, thẩm định trước khi đưa vào sử dụng.

### **Điều 13. Tổ chức lớp học trực tuyến**

1. Đảm bảo thời lượng tương đương với số tiết dạy học theo quy định, bao gồm các hoạt động như: Xem bài giảng e-Learning, video clip; thảo luận nhóm; bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm; gửi câu trả lời, bài viết lên diễn đàn; theo dõi và tương tác qua Video trực tuyến.

2. Học phần kết hợp 45 tiết tín chỉ, học trong 02 tuần (bao gồm cả trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần).

3. Đối với các học phần ít hoặc nhiều hơn 45 tiết tín chỉ, thời lượng dạy học tương ứng với số tiết tín chỉ của học phần đó.

4. Mỗi lớp học có một kết hoạch dạy học trực tuyến (thời khóa biểu phần trực tuyến), có xác nhận của chuyên ngành/đơn vị chuyên môn.

5. Video trực tuyến

a) Thời lượng dạy học qua Video trực tuyến tối đa 40% tổng số tiết trực tuyến của học phần kết hợp. Mỗi lần tương tác trực tuyến đồng thời không quá 50 phút.

b) Không tổ chức dạy học bằng Video trực tuyến vào giờ hành chính trong năm học (học kỳ 1 và học kỳ 2).

6. Các nhóm công cụ, chức năng, phần mềm trên Hệ thống e-Learning, phần mềm hỗ trợ khác tối thiểu 60% tổng số tiết trực tuyến của học phần kết hợp, bao gồm cả kiểm tra, đánh giá người học.

### **Điều 14. Quản lý người học**

1. Quản lý thời gian, tinh thần, thái độ học tập: Điểm danh thông qua các công cụ, chức năng, kiểm tra nhanh bằng các câu hỏi, phiếu khảo sát, thăm dò, sự tích cực tương tác trong lớp học.

2. Quản lý bằng sản phẩm: Số lượng câu trả lời, phản hồi, bài viết thông qua các công cụ, chức năng, làm bài tập sau mỗi chủ đề, môđun, nội dung học tập.

### **Điều 15. Kiểm tra, đánh giá người học**

1. Kiểm tra, đánh giá người học thực hiện theo quy định chung của Trường. Khi không thực hiện đầy đủ quy định của lớp học (thời gian, thời lượng tham dự, yêu cầu của giảng viên, sản phẩm,...), người học sẽ không được đánh giá tổng kết học phần, bao gồm cả phần trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần.



2. Nội dung đánh giá và trọng số của từng loại điểm được quy định trong đề cương chi tiết học phần, bao gồm cả phần trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần và phần tự học, tự nghiên cứu.

3. Điểm đánh giá quá trình, trọng số từ 0,4 - 0,5 thông qua các hoạt động như: Chuyên cần; tinh thần, thái độ học tập; tham gia trao đổi trên các diễn đàn; trả lời câu hỏi; bài tập; tiểu luận; kiểm tra theo yêu cầu của giảng viên.

4. Điểm đánh giá quá trình được hoàn tất và công khai trên Hệ thống e-Learning trong vòng 03 tuần, kể từ khi kết thúc lịch dạy.

5. Điểm đánh giá tổng kết học phần (hoặc cuối kỳ), trọng số từ 0,5 - 0,6 bằng các hình thức như: Thi kết thúc; bài tập lớn; báo cáo; tiểu luận hoặc các hình thức khác.

6. Trong trường hợp bất khả kháng, có thể đánh giá tổng kết học phần theo hình thức trực tuyến, tuy nhiên cần đảm bảo tính khách quan, công bằng, phù hợp với mục tiêu của học phần và quy định của Trường.

#### **Điều 16. Bảo vệ đề cương, seminar, luận văn, luận án**

1. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng cho phép tổ chức hội đồng để đánh giá, góp ý đề cương, seminar, xét tuyển nghiên cứu sinh, bảo vệ luận văn, luận án theo hình thức trực tuyến (gọi tắt là hội đồng đánh giá trực tuyến).

2. Việc tổ chức hội đồng đánh giá trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện

a) Được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và người học. Thành viên hội đồng và người học phải chuẩn bị các kỹ năng cần thiết để sử dụng thiết bị, công cụ, phần mềm hỗ trợ trước phiên họp hội đồng đánh giá trực tuyến.

b) Cung cấp đầy đủ thông tin về phiên họp hội đồng đến các đơn vị, cá nhân liên quan và công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, trong đó nêu rõ địa điểm, thành phần tham dự và cách thức tham dự buổi họp trực tuyến.

c) Đảm bảo số lượng thành viên như đánh giá trực tiếp. Diễn biến của phiên họp hội đồng phải được ghi âm, ghi hình đầy đủ và lưu trữ theo hồ sơ của người học.

d) Trình tự của phiên họp hội đồng đánh giá trực tuyến tương tự như phiên họp hội đồng đánh giá trực tiếp.

đ) Các thành viên hội đồng và người được đánh giá phải sử dụng thiết bị (máy tính, webcam hoặc kết nối camera,...) để nhìn thấy mặt nhau, nghe rõ được âm thanh trao đổi với nhau.

e) Phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng được công khai ngay tại phiên họp, trong đó ghi rõ số điểm của người học.

f) Biên bản của mỗi phiên họp hội đồng, quyết nghị của hội đồng (nếu có) đánh giá trực tuyến do thư ký ghi chép và công khai ngay trong phiên họp, sau đó gửi đến các thành viên hội đồng và người học để xác nhận và gửi lại cho hội đồng cùng với phiếu đánh giá của từng thành viên.



g) Có địa điểm và thiết bị kết nối, công cụ, phần mềm, đường truyền Internet đảm bảo chất lượng hình ảnh, âm thanh, mức độ an toàn, tính bảo mật trong suốt quá trình họp hội đồng đánh giá.

h) Có bộ phận kỹ thuật, quản lý lớp học để hỗ trợ các thành viên hội đồng và người học trước và trong phiên họp hội đồng đánh giá trực tuyến.

3. Đối với đánh giá luận án tiến sĩ, ngoài quy định tại khoản 2, Điều này, phải có ít nhất 03 thành viên hội đồng có mặt trực tiếp cùng nghiên cứu sinh. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh bất khả kháng, thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### Chương III

## TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN, ĐƠN VỊ

### Điều 17. Người học

1. Mỗi học viên được cấp một địa chỉ email có tên miền của Trường, một tài khoản để đăng nhập vào các lớp học trực tuyến, tài khoản này được sử dụng trong suốt khóa đào tạo.

2. Được tập huấn, hướng dẫn sử dụng và khai thác học liệu, công cụ, chức năng trên Hệ thống e-Learning.

3. Được phép khai thác, sử dụng tài nguyên học tập do giảng viên cung cấp trên Hệ thống e-Learning và các nguồn khác theo quy định.

4. Thực hiện nghiêm túc các hoạt động học tập theo yêu cầu của giảng viên, quy định trong đề cương chi tiết học phần, nội quy lớp học trực tuyến và các quy định khác của Trường.

5. Bảo vệ tài khoản đăng nhập, chịu trách nhiệm về những thông tin, nội dung đưa lên Hệ thống e-Learning.

### Điều 18. Giảng viên

1. Chủ động liên hệ với chuyên ngành, đơn vị chuyên môn để đăng ký dạy các học phần theo hình thức kết hợp.

2. Thiết lập điều kiện lớp học trực tuyến và thực hiện quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá người học, quản lý lớp học, lưu trữ hồ sơ dạy học theo quy định.

3. Xây dựng đề cương chi tiết học phần, phân chia nội dung dạy học, thiết kế bài giảng e-Learning, tài nguyên học tập theo phân công.

4. Khi dạy học bằng Video trực tuyến, phải thống nhất và thông báo cho học viên thời gian, thời lượng trực tuyến đồng thời theo kế hoạch dạy học.

5. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc thời gian, thời lượng dạy học theo kế hoạch, nội dung trong đề cương chi tiết học phần, bảng phân chia nội dung dạy học kết hợp.



6. Tham gia sinh hoạt chuyên môn, lớp tập huấn nâng cao năng lực về dạy học, quản lý lớp học trực tuyến, thiết kế tài nguyên học tập, khai thác các công cụ, chức năng trên Hệ thống e-Learning.

7. Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng đào tạo của học phần được phân công, đảm bảo tính trung thực, chính xác và khách quan trong đánh giá người học.

### **Điều 19. Chuyên ngành và đơn vị chuyên môn**

1. Phát triển chương trình đào tạo, xác định học phần trực tiếp, học phần kết hợp, nội dung dạy học trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần.

2. Xác định số tiết dạy trực tuyến, trực tiếp hoặc thực tế học phần đối với các học phần kết hợp.

3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, phân công giảng viên xây dựng đề cương chi tiết học phần (Mẫu 2), dạy học kết hợp, phân chia nội dung dạy học (Mẫu 4).

4. Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho giảng viên, lộ trình thực hiện các điều kiện để dạy học kết hợp như đề cương chi tiết học phần, phân chia nội dung dạy học, xây dựng bài giảng e-Learning (Mẫu 5), tài nguyên học tập.

5. Tổ chức đánh giá, thẩm định và phê duyệt đề cương chi tiết học phần, phân chia nội dung dạy học, bài giảng e-Learning.

6. Quản lý chuyên môn, các hoạt động đào tạo kết hợp đối với học phần do chuyên ngành, đơn vị chuyên môn phụ trách.

### **Điều 20. Bộ phận kỹ thuật, quản lý lớp học**

1. Tạo lớp học trực tuyến khi đủ điều kiện, cung cấp tài khoản đăng nhập và ghi danh giảng viên, học viên vào lớp học trực tuyến.

2. Tập huấn, hướng dẫn học viên khai thác và sử dụng các công cụ, chức năng, phần mềm, tài nguyên học tập.

3. Đăng nhập và tham gia vào lớp học trực tuyến để giám sát, quản lý quá trình dạy học. Báo cáo, truy xuất dữ liệu, minh chứng quá trình tổ chức dạy học khi được yêu cầu.

4. Hỗ trợ giảng viên, người học trong thiết lập điều kiện lớp học, xây dựng tài nguyên học tập, quản lý, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá người học.

5. Tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật trong xây dựng bài giảng e-Learning và các video clip về hình ảnh, âm thanh, đóng gói theo tiêu chuẩn kỹ thuật. Hỗ trợ các hội đồng đánh giá trực tuyến theo yêu cầu.

6. Khóa (đóng băng) lớp học theo đúng thời gian quy định.

7. Đề xuất mở các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ kỹ thuật, quản lý lớp học và giảng viên về xây dựng bài giảng e-Learning, thiết lập điều kiện lớp học, thiết kế và khai thác học liệu trên Hệ thống e-Learning.



8. Lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu, nội dung bài giảng của giảng viên, kết quả kiểm tra đánh giá người học, quá trình tổ chức dạy học.

9. Điều tiết số lượng các lớp học truy cập phù hợp, sắp xếp, đóng gói học liệu, dữ liệu, đảm bảo cho Hệ thống e-Learning hoạt động thông suốt, ổn định.

### **Điều 21. Phòng Đào tạo Sau đại học**

1. Làm đầu mối, chịu trách nhiệm chính trong tổ chức các hoạt động đào tạo theo hình thức kết hợp như: Sắp xếp lịch học; quản lý học viên; liên hệ giảng viên; phối hợp tổ chức đánh giá tổng kết học phần; lưu trữ hồ sơ người học.

2. Tư vấn, hỗ trợ và kiểm tra việc thực hiện các quy định của giảng viên, học viên trong quá trình học tập, nghiên cứu.

3. Đề xuất thành lập Bộ phận kỹ thuật, cử viên chức quản lý lớp học, với những người am hiểu công nghệ thông tin, làm việc với chế độ kiêm nhiệm để hỗ trợ quản lý các lớp học trực tuyến, hội đồng đánh giá trực tuyến trong đào tạo sau đại học.

4. Phối hợp với Bộ phận kỹ thuật, quản lý lớp học thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 1, 2, Điều 20, Quy định này.

5. Xây dựng quy trình tạo lớp học trực tuyến và ghi danh giảng viên, người học, khóa (đóng băng) lớp học theo quy định.

6. Công khai kế hoạch dạy học trực tuyến và những nội dung liên quan đến đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp trên website của đơn vị.

7. Phối hợp với chuyên ngành và đơn vị chuyên môn trong phân công chuyên môn, phát triển chương trình đào tạo, xây dựng đề cương chi tiết học phần, đề xuất hội đồng đánh giá trực tuyến.

8. Đề xuất kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phát sinh (chưa có trong Quy chế Tài chính nội bộ) trong đào tạo theo hình thức kết hợp.

### **Điều 22. Các đơn vị trong Trường Đại học Đồng Tháp**

1. Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm

a) Quản lý và vận hành Hệ thống e-Learning, phân quyền cho Bộ phận kỹ thuật, quản lý tạo lớp học trực tuyến cho giảng viên theo học phần trực tuyến được phân công.

b) Tạo tài khoản cho học viên, cung cấp tên đăng nhập, mật khẩu ban đầu và bàn giao cho Bộ phận kỹ thuật.

c) Phối hợp, đề xuất với các đơn vị liên quan trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm, đường truyền đảm bảo cho hệ thống hoạt động thông suốt, ổn định.

d) Tổ chức tập huấn cho giảng viên về năng lực dạy học, quản lý lớp học trực tuyến, khai thác các công cụ, chức năng trên Hệ thống e-Learning.

2. Phòng Đảm bảo chất lượng: Phối hợp với các đơn vị tổ chức đánh giá tổng kết học phần theo quy định chung của Trường.



3. Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng: Cung cấp và hỗ trợ giảng viên, học viên đăng nhập và khai thác nguồn học liệu phục vụ dạy học, nghiên cứu.

4. Phòng Thanh tra - Pháp chế: Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ dạy học, đánh giá kết quả học tập theo quy định.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chi trả kinh phí hỗ trợ, phục vụ các hoạt động đào tạo kết hợp theo quy định.

6. Các cá nhân, đơn vị liên quan khác, tùy theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp thực hiện các công việc khi được đề nghị, phân công.

### **Điều 23. Chế độ của đội ngũ tham gia đào tạo kết hợp**

1. Tiết dạy trực tuyến được tính như tiết dạy trực tiếp.

2. Chế độ của giảng viên, giảng viên thỉnh giảng, trưởng chuyên ngành sau đại học, thành viên Bộ phận kỹ thuật, quản lý lớp học và các cá nhân liên quan khác được thực hiện theo quy định của Trường và các quy định hiện hành.

### **Điều 24. Xử lý vi phạm**

1. Nghiêm cấm việc lợi dụng khóa học trực tuyến để thực hiện các hành vi trái pháp luật và quy định của Trường.

2. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Trường hoặc quy định của pháp luật.

### **Điều 25. Chế độ báo cáo**

1. Phòng Thanh tra - Pháp chế: Báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra về tình hình thực hiện các quy định của giảng viên, người học trong dạy học kết hợp, công tác quản lý người học, kiểm tra đánh giá người học.

2. Chuyên ngành và đơn vị chuyên môn: Báo cáo, đánh giá và đề xuất về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động đào tạo theo hình thức kết hợp các học phần, nội dung do chuyên ngành, đơn vị quản lý.

3. Bộ phận kỹ thuật, quản lý lớp học

a) Báo cáo tình hình về hệ thống thiết bị kết nối, đường truyền, tạo các lớp học trực tuyến và đề xuất (nếu có).

b) Kết quả về công tác hướng dẫn, tập huấn và hỗ trợ giảng viên, người học trong quá trình tổ chức đào tạo và các nội dung khác liên quan.

4. Phòng Đào tạo Sau đại học

a) Tổng hợp báo cáo, ý kiến đề xuất của các cá nhân, đơn vị liên quan đến quá trình quản lý, tổ chức các hoạt động đào tạo theo hình thức kết hợp.

b) Báo cáo và đề xuất các nội dung liên quan đến quá trình tổ chức đào tạo, việc thực hiện các quy định của giảng viên, học viên trong đào tạo theo hình thức kết hợp.

c) Đề xuất các phương án tổ chức các hoạt động đào tạo sau đại học theo hình thức trực tuyến như: Tuyển sinh; dạy học; đánh giá kết quả học tập; tổ chức hội đồng đánh giá trực tuyến.



## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 26. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Đào tạo Sau đại học và các cá nhân, đơn vị liên quan có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn Quy định này cho giảng viên, học viên trong quá trình quản lý, tổ chức các hoạt động đào tạo sau đại học.
2. Các biểu mẫu hướng dẫn từ 1 - 6 được trình bày trong phụ lục kèm theo.
3. Các cá nhân, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch phân công trong phụ lục kèm theo.
4. Việc quản lý và tổ chức đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp được thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường. Trong trường hợp cần thiết, đặc thù theo tình hình thực tiễn của Trường, Phòng Đào tạo Sau đại học tham mưu cho Hiệu trưởng trình Tập thể lãnh đạo Trường và Hội đồng trường xem xét quyết định những vấn đề khác so với Quy định này.

#### **Điều 27. Hiệu lực áp dụng**

1. Quy định này có hiệu lực theo Quyết định của Hiệu trưởng ban hành Quy định tạm thời về đào tạo sau đại học theo hình thức kết hợp, áp dụng đối với các hoạt động đào tạo sau đại học.
2. Quy định này được thực hiện cùng với các quy định liên quan đến đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ và các quy định hiện hành khác.
3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh điều kiện mới, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm báo cáo và đề xuất với Hiệu trưởng (qua Phòng Đào tạo Sau đại học) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *le*



## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHĐT ngày tháng năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Mẫu 1:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
CHUYÊN NGÀNH: ...; LỚP...; KHÓA... (20... – 20...)  
Mã số chuyên ngành: ...

Mã số HP		Tên học phần	Khối lượng tín chỉ			Học phần đạy kết hợp	Giảng viên dạy	Dự kiến thời gian dạy
Phân chữ	Phân số		TS TC	LT	TH, TL			
		<b>PHẦN KIẾN THỨC CHUNG</b>						
...	...	Triết học					Từ ../../.. đến ../../..	
		Ngoại ngữ (tiếng Anh)						
		<b>KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH</b>	<b>21</b>	<b>14</b>	<b>7</b>			
...	...	...	3	2	1	x	1. TS. .... 2. PGS.TS. ....	
			3	2	1			
		<b>THI ... CHUYÊN ĐỀ ĐÃ HỌC</b>					Từ ../../.. đến ../../..	
			3	2	1			



Mã số HP		Tên học phần	Khối lượng tín chỉ			Học phần dạy kết hợp	Giảng viên dạy	Dự kiến thời gian dạy
Phần chữ	Phần số		TS TC	LT	TH, TL			
		<b>THI ... CHUYÊN ĐỀ ĐÃ HỌC</b>						
		<b>CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH</b>						
		<b>LUẬN VĂN THẠC SĨ</b>						
		Hội đồng xét duyệt đề cương luận văn thạc sĩ						
		Hội đồng seminar luận văn						
		Bảo vệ luận văn thạc sĩ						

**Ghi chú:** - Đánh dấu X vào ô tương ứng đối với các học phần dạy học theo hình thức kết hợp.

- Mỗi học phần phân công 02 giảng viên giảng dạy theo thứ tự 1, 2.

Đồng Tháp, ngày tháng năm 20..

**DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG CHUYÊN NGÀNH**

**Nơi nhận:**

- Học viên lớp ..., Khóa...(20..-20..);
- Giảng viên và các khoa có giảng viên tham gia đào tạo;
- Hệ thống hành chính điện tử (e-office);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP  
CHUYÊN NGÀNH ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÂN CÔNG XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN DẠY HỌC KẾT HỢP  
(Chuyên ngành: ...)

TT	Tên học phần; Mã số	Số TC	Số tiết dạy		Họ và tên người thực hiện	Thời gian hoàn thành
			Thực tuyến	Thực tiếp/ Thực tế HP		
1	...	3(2,1,0)			1. PGS.TS Nguyễn Minh A 2. TS. Trần Hữu B	.../20...
2	...	3(1, 1, 1)				.. /20..
3	...	3(0, 0, 3)				.../20..
...						
...						

Đồng Tháp, ngày tháng năm 20...

Trưởng chuyên ngành/Đơn vị chuyên môn

Trưởng chuyên ngành

Trần Văn C



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP  
 CHUYÊN NGÀNH:...

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin về học phần

- Tên học phần:...
- Mã học phần:...
- Số tín chỉ:...; Tổng số tiết tín chỉ ...(LT/ThH/TH):...
- Số tiết trực tuyến:...; Số tiết trực tiếp hoặc thực tế học phần:...
- Học phần điều kiện (nếu có):...
- Bộ môn phụ trách dạy học:...; Khoa:...

#### 2. Mục tiêu/Chuẩn đầu ra (MT/CDR)

#### 3. Tổng quan về học phần

#### 4. Nội dung và phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Chương/Nội dung	Số tiết			Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của người học	MT/CDR
	LT	ThH	TH			
Chương 1. (hoặc Nội dung 1)						
1.1.						
1.2.						
1.2.1.						
1.2.2.						
...						
Chương 2. (hoặc Nội dung 2)						
...						
<b>Tổng:</b>	...	...	...			

#### 5. Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập

Điểm thành phần	Hình thức tổ chức đánh giá	MT/CDR	Quy định	Trọng số




## 6. Tài liệu học tập

Tài liệu chính:

Tài liệu tham khảo:

## 7. Thông tin về giảng viên dạy

Giảng viên 1 (họ tên, học hàm, học vị):

Số điện thoại: ...; Email:

Cơ quan công tác hoặc địa chỉ:

*Đồng Tháp, ngày tháng năm 20...*

**Hiệu trưởng**

**Đơn vị chuyên môn**

**Trưởng chuyên ngành**

**Trần Văn B**

**Nguyễn Văn A**

### *Ghi chú:*

1. Một tín chỉ được tính tương đương 50 giờ học tập định mức của người học, bao gồm cả thời gian dự giờ giảng, giờ học có hướng dẫn, tự học, nghiên cứu, trải nghiệm và dự kiểm tra, đánh giá.

2. Quy định tạm thời:

- Mỗi tín chỉ tương đương 15 tiết tín chỉ (15 tiết lý thuyết hoặc 15 giờ giảng trên lớp hoặc 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận).

- Tổng số tiết tín chỉ của học phần (gồm lý thuyết - LT, thực hành - ThH) và tự học, tự nghiên cứu - TH) bằng số tín chỉ x 50.

- Thực hành bao gồm các hoạt động: thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập, báo cáo, làm việc nhóm.

- Thực tế, tự học, tự nghiên cứu gồm các hoạt động: Tự học, tự nghiên cứu có hướng dẫn, tiểu luận, bài tập lớn, nghiên cứu thực tế, học tập kinh nghiệm, báo cáo chuyên đề tại cơ sở, có minh chứng sản phẩm tự học.

3. Có thể trình bày theo kiến thức, kỹ năng, thái độ hoặc năng lực 1, 2, 3...

<p><b>2.1. Kiến thức:</b></p> <p>2.1.1. Kiến thức 2.11</p> <p>2.1.2.</p> <p>....</p> <p><b>2.2. Kỹ năng:</b></p>	<p><b>Năng lực 1:</b></p> <p>1.1. Năng lực 1.1</p> <p>1.2.</p> <p>...</p> <p><b>Năng lực 2:</b></p>
--	---



2.2.1.	2.1.
2.2.2.	2.1.
...	...
<b>2.3. Thái độ:</b>	<b>Năng lực 3:</b>
2.3.1.	3.1.
2.3.2.	3.2.
...	...

4. Tổng quan về học phần: Mô tả vắn tắt về học phần (đã học ở đại học chưa, đã học gì, ở trình độ thạc sĩ sẽ học gì); Vai trò, vị trí của học phần này trong chương trình đào tạo; Đáp ứng năng lực gì trong chuẩn đầu ra hoặc công việc gì sau khi tốt nghiệp.

5. Mục tiêu/Chuẩn đầu ra (MT/CDR) ở Mục 4 và Mục 5 tương ứng với Mục tiêu/Chuẩn đầu ra trong Mục 2.

6. Tài liệu tham khảo: Ghi theo thứ tự: Tên các tác giả (hoặc cơ quan ban hành), năm xuất bản, tên tài liệu, nhà xuất bản, địa chỉ khai thác tài liệu. Chỉ giới thiệu những tài liệu đã được nghiệm thu, công nhận trở lên.

7. Tài liệu chính, bắt buộc phải có ở Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng. Tài liệu tham khảo, trên 90% tài liệu phải có ở Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng.

Ví dụ:

[1]. Lâm Ngọc Thiềm, Bùi Duy Cam (2008), *Hóa đại cương*, NXB ĐHQG Hà Nội.  
**Địa chỉ khai thác:** Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng trong trường trung học cơ sở*, NXB Giáo dục. **Địa chỉ khai thác:** Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng

8. Thông tin về giảng viên: Giới thiệu từ hai (02) đến ba (03) giảng viên, thông tin về Giảng viên 2, 3 giống như Giảng viên 1.

9. Đề cương được đánh số trang theo quy định (phía trên, ở giữa, bắt đầu từ 1, không hiển thị số trang thứ nhất), thống nhất định dạng trong toàn đơn vị.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP  
 CHUYÊN NGÀNH: \_\_\_\_\_

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### BẢNG PHÂN CHIA NỘI DUNG DẠY HỌC KẾT HỢP

- Tên học phần:... Mã học phần:.....
- Số tiết tín chỉ:....; Số tiết trực tuyến:....; Số tiết trực tiếp/thực tế học phần:...
- Chuyên ngành:...

TT	Nội dung	Số tiết dạy		Mục tiêu/Chuẩn đầu ra
		Trực tuyến	Trực tiếp/Thực tế HP	
Chương 1: (hoặc Chủ đề/Bài/Module...)				
1.1		3		
1.2		2		
..			4	
Chương 2:				
2.1		2		
..				
Chương n				
..				
Ôn tập				
<b>Tổng: a + b</b>		<b>a</b>	<b>b</b>	

Đồng Tháp, ngày tháng năm 20..

Trưởng chuyên ngành/Đơn vị chuyên môn

Giảng viên phụ trách

TS. Nguyễn Văn A



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP  
CHUYÊN NGÀNH: \_\_\_\_\_

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHÂN CÔNG XÂY DỰNG BÀI GIẢNG E-LEARNING**

STT	Tên học phần; Mã học phần	Số tiết trực tuyến	Họ và tên người thực hiện	Thời hạn hoàn thành
			TS.	.../2021
			GS.TS.	

Đồng Tháp, ngày tháng năm 20...

Trưởng chuyên ngành/Đơn vị chuyên môn

Trưởng chuyên ngành

TS. Nguyễn Văn A





